

TỔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY TNHH CẢNG CONTAINER QUỐC TẾ
TÂN CẢNG HẢI PHÒNG
SAI GON NEWPORT CORPORATION
TAN CANG HAIPHONG INTERNATIONAL
CONTAINER TERMINAL LTD

Số/No: 935/TB-HICT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Hải Phòng, ngày 23 tháng 06 năm 2025
Haiphong, June 23, 2025

THÔNG BÁO/ NOTICE

Vv Giá dịch vụ xếp dỡ Container theo tác nghiệp Bãi – Xe ,
Đóng/rút hàng hóa trong container và vận hành container lạnh
*Regarding: Unit prices for container loading/discharging (CY ↔ Truck) service, container
stuffing/ un-stuffing service and reefer container monitoring*

Trước tiên, Công ty TNHH Cảng Container Quốc Tế Tân Cảng Hải Phòng (TC-HICT) xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Quý khách hàng đã hỗ trợ, tin tưởng và hợp tác trong thời gian vừa qua./ *First of all, Tan Cang Hai Phong International Container Terminal Co., Ltd (TC-HICT) would like to express our thanks for your support over the past time.*

Về việc thay đổi đơn giá dịch vụ xếp dỡ container theo tác nghiệp Bãi ↔Xe, Đóng/rút hàng hóa trong container và vận hành container lạnh tại Biểu giá nội địa tại Công ty TNHH Cảng Container Quốc tế Tân Cảng Hải Phòng, chúng tôi xin thông báo chi tiết như sau:./ *Regarding the adjustment of unit prices for container loading/discharging (CY ↔ Truck) service, container Stuffing/ Un-stuffing service and reefer container monitoring at Domestic Tariff of Tan Cang Hai Phong International Container Terminal Co. Ltd, we would like to provide the following details.*

1. Đơn giá dịch vụ xếp dỡ container theo tác nghiệp Bãi ↔Xe, đóng/rút hàng hóa trong container và vận hành container lạnh. (chi tiết tại Bảng 01)./ *Unit Price for container loading/discharging (CY ↔ Truck) service, container stuffing/ un-stuffing service and reefer container monitoring. (detailed in Table 01)*



	- Container 20'		1.587.600	1.617.000	1.927.800	1.963.500
	- Container 40'		2.664.900	2.714.250	3.288.600	3.349.500
	- Container 45'		3.855.600	3.927.000	4.762.800	4.851.000
2.1.3	Đóng/rút hàng từ container ↔ container/ Stuffing/ <i>Un-stuffing cargoes from container ↔ container</i>		VAT 8%	VAT 10%	VAT 10%	
	- Container 20'		2.835.000		2.887.500	
	- Container 40'		4.422.600		4.504.500	
	- Container 45'		7.030.800		7.161.000	
2.2	Đổi với hàng bao, hàng trong container lạnh/ <i>Packaged cargoes and cargoes in reefer container</i>		Đóng hàng/ Stuffing	Rút hàng/ <i>Un-stuffing</i>		
2.2.1	Đóng/rút hàng từ container tại bãi cảng ↔ sà lan/ <i>Stuffing/ Un-stuffing cargoes from container at CY ↔ barge</i>		VAT 8%	VAT 10%	VAT 8%	VAT 10%
	- Container 20'		3.175.200	3.234.000	5.670.000	5.775.000
	- Container 40'		4.989.600	5.082.000	8.845.200	9.009.000
	- Container 45'		7.824.600	7.969.500	13.948.200	14.206.500
2.2.2	Đóng/rút hàng từ container tại bãi cảng ↔ xe chủ hàng/ <i>Stuffing/ Un-stuffing cargoes from truck, CY↔ container</i>					
	- Container 20'		2.041.200	2.079.000	3.628.800	3.969.000
	- Container 40'		3.628.800	3.696.000	6.350.400	6.468.000
	- Container 45'		5.216.400	5.313.000	9.412.200	9.586.500

2.2.3	Đóng/rút hàng từ container ↔ container/ Stuffing/ <i>Un-stuffing cargoes from container ↔ container</i>		VAT 8%	VAT 10%
	- Container 20'		4.649.400	4.735.500
	- Container 40'		7.371.000	7.507.500
	- Container 45'		11.907.000	12.127.500
3	Dịch vụ vận hành container lạnh (Mức thu tối thiểu là 01 giờ, đơn giá bao gồm giá điện và giá vận hành container lạnh, không bao gồm giá lưu bãi container lạnh)/Reefer monitoring services (Minimum charge of 01 hour, unit price includes electricity and monitoring of reefer containers but excludes storage charge of reefer containers)			
3.1	Đối với container lạnh thông thường/ For normal reefer container		VAT 8%	VAT 10%
	- Container 20'	VNĐ/giờ/ container	47.520	48.400
	- Container 40', 45'		83.160	84.700
3.2	Đối với container lạnh nguy hiểm./ For DG/OOG reefer container		Tăng 50% mã cước 3.1 cho loại container tương ứng	

2. Đối với các trường hợp thu khác, đơn giá áp dụng Biểu giá dịch vụ đối nội tại Cảng Container Quốc tế Tân Cảng Hải Phòng năm 2025./ *For other charges, 2025 Seaport tariff for domestic vessels owners and Shippers/ Consignees shall be applied.*

3. Đơn giá trên có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2025 đến khi có thông báo thay thế./ *The above-mentioned rate shall take effect from 01/07/2025 until a replacement notice is issued.*

Chúng tôi xin trân trọng thông báo để Quý Khách hàng được biết./ *TC-HICT would like to inform our valued customers of the aforementioned.*

Xin chân thành cảm ơn/ *Respectfully yours./* *W*

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- Lưu/ *Save:* VT, KD.T05


TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR
WU, MING-SHUENN

